

Số: **67/2025/QĐST-HNGĐ**

Ninh Hòa, ngày 06 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 79/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Lâm T** – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Đường P, phường C, Thành phố Huế.

* Bị đơn: Bà **Phùng Thị S** – sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn S, xã A, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm T và bà Phùng Thị S.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lâm T và bà Phùng Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Lâm Y, sinh ngày 21/11/2017 và Lâm T, sinh ngày 14/01/2021 cho bà Phùng Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Bà S không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Lâm T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Lâm T và bà Phùng Thị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lâm T và bà Phùng Thị S cùng xác nhận vợ chồng không nợ chung của ai.

- Về án phí: Ông Lâm T và bà Phùng Thị S mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông T tự nguyện nộp thay án phí cho bà S. Tổng cộng ông T phải nộp 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0006673 ngày 18/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Hoàn lại cho ông T 150.000đ theo biên lai thu tiền nói trên.

** Quy định chung: Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND xã A
- GKH số 15 năm 2016;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thùy My